

Mã KH:

Hưng Yên, ngày..... tháng..... năm 202.....

THANH LÝ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CẤP NƯỚC SẠCH

- ✓ Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2015;
- ✓ Căn cứ vào Hợp đồng dịch vụ cấp nước sạch giữa hai bên đã ký thỏa thuận;
- ✓ Sự thỏa thuận của các bên dựa trên kết quả thực hiện công việc và sử dụng dịch vụ.

Tại Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh - Chi nhánh Nước Sạch.

Chúng tôi gồm có:

BÊN A LÀ BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ NƯỚC SẠCH_ (Nhà máy nước sạch Ngũ Lão)

Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Thanh - Chi nhánh Nước Sạch

Đại diện: NGUYỄN TRUNG ANH

Chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Trụ sở: Thôn Chính Nghĩa, Xã Lương Bằng, Tỉnh Hưng Yên

Mã số thuế: 0900659684-001 Điện thoại: 1900 9206 Hoặc số hotline: 0962 220 220

Email: nuocvietthanh@gmail.com Website: https://nuocvietthanh.com

Số tài khoản:

BÊN B LÀ KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG NƯỚC SẠCH

Ông (Bà):

CCCD: Ngày cấp:/...../20.... Nơi cấp:

Địa chỉ lắp đặt: Số:..... Thôn, tổ:

Xã, Phường: Tỉnh Hưng Yên

Mobile:

Hai bên đồng ý thống nhất đi đến thanh lý hợp đồng đã ký trước đó như sau:

Điều 1: Nội dung các bên

- 1.1. Bên A và Bên B sau đây được gọi là ("Hai Bên") hoặc ("Các Bên")
- 1.2. Vào ngày 02 tháng 07 năm 2018 Hai bên đã ký Hợp đồng dịch vụ (sau đây gọi tắt là "**Hợp Đồng**")
- 1.3. Mã đồng hồ: **D18EA304935** Loại đồng hồ: **DN15**

Điều 2: Nội dung thanh lý hợp đồng

- 2.1. Hai bên xác nhận Bên A và Bên B đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ của mình theo đúng Hợp Đồng và đồng ý thanh lý Hợp Đồng;
- 2.2. Bên A đồng ý nhận lại cụm đồng hồ đo nước đã lắp đặt cho bên B với mã đồng hồ và loại đồng hồ nêu tại điều 1 biên bản thanh lý này, bên A sẽ tiến hành thanh toán lại cho bên B số tiền sau khi giảm trừ các khoản như sau:
 - Tiền nước tháng.....:..... đồng
 - Tiền công lắp đặt cụm đồng hồ: đồng (**theo bảng giá BM109-26**)

- Tiền thuế VAT:.....
- Tiền vật tư hư hỏng trong quá trình tháo dỡ (Khởi thủy, băng tan, nút bịt thép): 26.500 đồng
- Tiền khấu hao vật tư cụm đồng hồ: /12 tháng x số tháng sử dụng = đồng (theo bảng giá BM109-26)
- Tổng cộng: đồng
- Số tiền bên A thanh toán cho bên B sau khi trừ các khoản giảm trừ nêu trên là: đồng (Bằng chữ:)

2.3. Hai bên đồng ý ghi nhận sự hợp tác, tích cực của Bên A và Bên B trong việc thực hiện Hợp Đồng. Hai bên nhất trí thanh lý hợp đồng nêu trên.

Điều 3: Điều khoản chung

- 3.1. Hai Bên thống nhất ý chí rằng không có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh đến Hợp Đồng cho đến ngày ký Biên bản thanh lý Hợp đồng này;
- 3.2. Bên A tiến hành ngừng cung cấp nước từ cụm đồng hồ đến đường ống kết nối cung cấp nước.
- 3.3. Bên B có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khối lượng nước đã sử dụng đến thời điểm thanh lý hợp đồng. Trường hợp Bên B không thanh toán tiền nước, Bên A có quyền thu hồi lại cụm đồng hồ đã lắp đặt.
- 3.4. Trường hợp Bên B sử dụng lại dịch vụ nước sạch thì phải đăng ký theo quy định của bên A.
- 3.5. Biên bản thanh lý Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bên không còn bất kỳ quyền và nghĩa vụ nào liên quan đến Hợp Đồng và cam kết không khiếu nại gì đối với Hợp Đồng sau khi ký Biên bản thanh lý Hợp đồng ;
- 3.6. Biên bản thanh lý Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
Giám đốc